TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 09/7/2020.
Về việc: " T/c ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Kim Doãn

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Hữu Phúc

2. Ông Nguyễn Thanh Hùng

- *Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Đục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Vào ngày 09 tháng 7 năm 20120 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 147/2020/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc*" Tranh chấp ly hôn "*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020. Giữa các đương sự.

- *Nguyên đơn*: Phạm Văn P, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp U, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Phạm Thị N, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp U, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn anh Phạm Văn P có mặt tại phiên tòa. Bị đơn chị Phạm Thị N vắng mặt có lý do (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Toà án nhân dân huyện Tam Nông, nguyên đơn anh Phạm Văn P trình bày :

1. Về hôn nhân:

- Nguyên đơn anh Phạm Văn P trình bày:

Tôi và Phạm Thị N sống chung với nhau vào năm 1996, chúng tôi không có đăng ký kết hôn theo pháp luật quy định. Sau khi sống chung chúng tôi sống cuộc sống vợ chồng rất hạnh phúc, đến năm 2017 thì luôn có mâu thuẩn và chúng tôi đã ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân do tính tình không còn phù hợp luôn bất đồng quan điểm trong việc làm ăn, vợ tôi không còn tôn trọng tôi, muốn làm gì theo ý mình không cần bàn bạc với tôi. Trong thời gian sống ly thân chúng tôi có gặp nhau nhưng không tự hàn gắn lại với nhau được. Hôm nay tôi thấy tình cảm không còn nên yêu cầu được ly hôn.

- Bị đơn chị Phạm Thị N trình bày:

Tôi và anh Phạm Văn P sống chung với nhau từ năm 1996, chúng tôi không đăng ký kết hôn. Sau khi sống chung thời gian đầu rất hạnh phúc, đến năm 2017 thì luôn có mâu thuẩn và chúng tôi đã ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân do chồng tôi không lo làm ăn, không quan tâm lo lắng gì cho gia đình chỉ biết cờ bạc, rượu chè. Hôm nay chồng tôi yêu cầu ly hôn, tôi không đồng ý ly hôn, tôi yêu cầu được hàn gắn lại, vì những mâu thuẩn trên có thể khắc phục được.

2. Về con chung:

Anh P khai: Trong thời gian sống chung chúng tôi có với nhau một đứa con tên Phạm Văn Q, sinh năm 1998 hiện đã trưởng thành nên tôi không yêu cầu giải quyết.

Chị N khai: Tôi thừa nhận trong thời gian sống chung, chúng tôi có với nhau một đứa con như anh P trình bày, hiện con tôi đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết.

3. Về tài sản chung: Anh P và chị N khai: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: *Anh P và chị N khai:* Không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. *Về tố tụng*:

Xét yêu cầu của anh Phạm Văn P yêu cầu ly hôn với chị Phạm Thị N, địa chỉ ấp U, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp căn cứ vào các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

Về xét xử vắng mặt: Nguyên đơn anh Phạm Văn P có mặt tại phiên tòa, bị đơn chị Phạm Thị N vắng mặt tại phiên tòa có lý do (có đơn xin vắng mặt) nên Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp với Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về hôn nhân*:

Quan hệ vợ chồng giữa anh Phạm Văn P và chị Phạm Thị N là hoàn toàn tự nguyện, trước khi sống chung anh chị đã có thời gian tìm hiểu nhau nhưng anh chị không đăng ký kết hôn theo luật định, do anh chị không tuân thủ theo pháp luật quy định nên không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Phạm Văn P và chị Phạm Thị N là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 14 và Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. *Về con chung*:

Hiện con của anh chị đã trưởng thành, anh chị không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về tài sản chung:* Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Anh Phạm Văn P phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 14, 53, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân:

Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Phạm Văn P và chị Phạm Thị N.

Về án phí hôn nhân và gia đình:

- Anh Phạm Văn P phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002656, quyển số 0054 ngày 11/5/ 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

Án xử công khai, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn có mặt được biết có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Báo cho bị đơn vắng mặt được biết có

quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh,
- VKSND huyện,
- Chi cục THA dân sư huyện,
- Đương sự,
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Kim Doãn

Các Hội Thẩm **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Kim Doãn

Nơi nhận
THẨM
- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Chi cục THA dân sư huyệnï.
- Đương sự.
- Lưu HS DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Doãn